

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 07 /2019/DSST

Ngày: 25 / 6 /2019

V/v “ Tranh chấp hợp đồng vay tài sản ”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Tạ Thị Hương.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trịnh Đình Hồng; Ông Trần Văn Ngọt.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lại Thị Diệu Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Bỉm sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 06/2019 /TLST- DS ngày 21 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp “ *Hợp đồng vay tài sản* ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05 /QĐXX-DS ngày 17 / 5 /2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị T sinh năm 1973

Anh Lê Minh T sinh năm 1969 (chồng chị Thảo)

Đều trú tại : Số nhà X, T , phường B , thị xã B , tỉnh T

(anh T ủy quyền cho chị T theo giấy ủy quyền ngày 4 tháng 12 năm 2018)

Chị T có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị đơn:* Anh Mai Thế A sinh năm 1990

Trú tại: Thôn X, xã Q , thị xã B , tỉnh T (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 5 /12/2018, bản tự khai ngày 28 tháng 01 năm 2019, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên nguyên đơn chị Trần Thị T trình bày: Ngày 22/2/2016 , vợ chồng chị có cho anh Mai Thế A vay số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), thời hạn vay là 1 năm, lãi suất do hai bên tự thỏa thuận. Cho đến nay anh Thế A đã trả cho chị được 11.000.000đ, còn lại 29.000.000đ (hai mươi chín triệu đồng) . Chị đã đi đòi nhiều lần, nhưng anh Thế A không trả. Vì vậy, chị đề

nghe Tòa án giải quyết buộc anh Mai Thế A phải trả cho chị số tiền 29.000.000đ, chị không yêu cầu lãi suất.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các giấy tờ tố tụng cho bị đơn là anh Mai Thế A nhưng anh cố tình không đến làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Vì vậy, không lấy được lời khai của bị đơn. Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử và các giấy tờ tố tụng cho anh Mai Thế A. Đây là lần thứ hai anh Mai Thế A vắng mặt tại phiên tòa căn cứ điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Mai Thế A.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Trần Thị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đề nghị anh Mai Thế A phải trả số tiền vay là 29.000.000đ (hai mươi chín triệu đồng), không yêu cầu lãi suất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét về tố tụng: Việc chị Trần Thị T và anh Mai Thế A đề nghị Tòa án giải quyết buộc anh Mai Thế A phải có trách nhiệm trả cho chị số tiền nợ 29.000.000đ là quan hệ pháp luật “ **Tranh chấp về hợp đồng dân sự**” theo quy định tại khoản 3 điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự. Nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B.

[2] Về nội dung việc kiện:: Theo hợp đồng cho vay tiền nguyên đơn xuất trình thì ngày 22 tháng 2 năm 2016 anh Mai Thế A có vay của chị Trần Thị T và anh Lê Minh T số tiền là 40.000.000đ. Chị T khai sau này anh Mai Thế A có trả cho chị được 11.000.000đ, số tiền còn lại là 29.000.000đ. Chị T, anh T yêu cầu anh Thế A phải trả số tiền này.

Xét yêu cầu của nguyên đơn là chính đáng, phù hợp với quy định của pháp luật nên căn cứ vào điều 463;464;465;466 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc anh Mai Thế A phải có trách nhiệm trả nợ cho chị T và anh T số tiền là 29.000.000đ. Về lãi xuất nguyên đơn không yêu cầu nên không xét.

[3].Về án phí:. Buộc anh Mai Thế A phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là: **1.450.000 đ** (*một triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng*).

QUYẾT ĐỊNH:

1.Áp dụng: áp dụng khoản 3 điều 26 và khoản 3 điều 144 Bộ Luật Tố tụng Dân sự; Điều 463;464;465;466 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 điều 26 nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH; điểm b mục 1.3 khoản 1 mục II danh mục về mức án phí ban hành theo nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội.

2.Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị T và anh Lê Minh T buộc anh Mai Thế A phải có trách nhiệm trả cho chị T , anh T số tiền là: **29.000.000đ** (Hai mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, nếu anh Mai Thế A không thanh toán cho chị T và anh T số tiền như trên, thì hàng tháng anh Mai Thế A phải chịu thêm khoản lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 điều 468 BLDS.

3.Về án phí: Buộc anh Mai Thế A phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là: **1.450.000 đ** (một triệu bốn trăm năm mươi ngàn đồng).

-Trả lại cho chị Trần Thị T số tiền chị nộp tạm ứng án phí là 750.000đ theo biên lai thu số 0000808 ngày 18 tháng 01 năm 2019 của chi cục thi hành án Dân sự B.

4. Bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án Dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự chị Trần Thị T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Mai Thế A vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

Nơi nhận:

- Các Đương sự
- VKSND TX Bím sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- THADS thị xã Bím sơn
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TẠ THỊ HƯƠNG

